

KẾ HOẠCH**Về việc kiểm tra, đánh giá tổng hợp các đơn vị y tế năm 2020.**

Căn cứ Quyết định 08/2017/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Kế hoạch phát triển sự nghiệp Y tế năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019 của Bộ Y tế về việc kiểm tra triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh-Sạch-Đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa, công khai tài chính, CLBV, hướng tới sự HLNB” năm 2019;

Căn cứ văn bản số 5972/BYT-KCB ngày 03/11/2020 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và thi đua năm 2020;

Sở Y tế lập kế hoạch kiểm tra đánh giá hoạt động năm 2020 của các đơn vị Y tế tuyến tỉnh và các Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA*** Các đơn vị công lập tuyến tỉnh:**

- Các đơn vị thuộc khối dự phòng và khám chữa bệnh không có giường bệnh (8 đơn vị): Chi cục Dân số KHHGD; Chi cục ATVS thực phẩm; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm; Trung tâm Giám định Pháp Y; Trung tâm Giám định Y khoa; Trung tâm Vận chuyển cấp cứu và Phòng Bảo vệ Sức khỏe cán bộ.

- Các đơn vị thuộc khối khám chữa bệnh có giường bệnh (09 đơn vị): Bệnh viện ĐK Chân Mây; Bệnh viện ĐK Bình Điền; Bệnh viện CK Y học Cổ truyền; Bệnh viện CK Phục hồi chức năng; Bệnh viện CK Răng Hàm Mặt; Bệnh viện CK Mắt; Bệnh viện CK Tâm thần; Bệnh viện CK Bệnh phổi; Bệnh viện CK Phong&Da liễu.

*** Các đơn vị công lập tuyến huyện/thị xã/thành phố (09 đơn vị):** TTYT Thành phố Huế; TTYT Phú Vang; TTYT Hương Thủy; TTYT Phú Lộc; TTYT Nam Đông; TTYT A Lưới; TTYT Hương Trà; TTYT Quảng Điền; TTYT Phong Điền.

Riêng đối với các Phòng khám Đa khoa khu vực và Trạm Y tế, phân cấp các Trung tâm Y tế quản lý trực tiếp tham mưu Phòng Y tế huyện/Thị xã/thành phố thực hiện kiểm tra.

* **Các đơn vị bệnh viện ngoài công lập** (02 đơn vị): Bệnh viện CK Chấn thương Chính hình - Phẫu thuật tạo hình Huế; Bệnh viện ĐK Hoàng Việt Thắng.

II. THỜI GIAN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Thời gian:

- Các đơn vị tự kiểm tra, đánh giá và gửi kết quả tự kiểm tra về Sở Y tế trước ngày phúc tra ít nhất 2 ngày. (Các đơn vị không có giường bệnh: trước ngày **11/11/2020**, các đơn vị có giường bệnh trước ngày **16/11/2020**)

- Sở Y tế tổ chức phúc tra các đơn vị dự kiến bắt đầu từ ngày **12/11/2020** đến **04/12/2020** (Lịch kiểm tra cụ thể đính kèm phụ lục)

2. Mốc số liệu kiểm tra:

Đối với các đơn vị có giường bệnh: Thông tin, số liệu báo cáo năm **2020** được tính từ ngày **01/10/2019** đến ngày **30/9/2020**, số liệu so sánh cùng kỳ năm 2019 được tính từ **01/10/2018** đến ngày **30/9/2019**.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

3.1. Nội dung kiểm tra và cách tính điểm CHUNG cho tất cả các đơn vị:

1/ Kiểm tra, đánh giá theo **Bảng điểm đánh giá tổng hợp các đơn vị y tế năm 2020** do Sở Y tế ban hành (phụ lục đính kèm). Không áp dụng đối với đơn vị ngoài công lập.

2/ Lưu ý nội dung đánh giá chỉ tiêu chuyên môn (tiểu mục 1 thuộc mục I):

- Đối với các đơn vị tuyển tỉnh **có** mẫu kiểm tra của Trung ương: Đánh giá dựa vào kết quả đánh giá theo biểu mẫu của Trung ương. Điểm của đơn vị được tính theo tỷ lệ % đạt được nhân với điểm chuẩn tương ứng **40 điểm**.

- Đối với các đơn vị tuyển tỉnh **không có** mẫu kiểm tra của Trung ương: Đánh giá dựa vào việc hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch năm. Để đạt điểm tối đa về chỉ tiêu chuyên môn **40 điểm** thì phải hoàn thành **100% hoặc vượt chỉ tiêu cấp trên phê duyệt, giao** thực hiện năm 2020. Điểm của đơn vị được tính theo tỷ lệ % đạt được nhân với điểm chuẩn tương ứng **40 điểm**.

- Đối với các Bệnh viện tuyển tỉnh: Để đạt điểm tối đa về chỉ tiêu chuyên môn **40 điểm** theo Bảng điểm đánh giá tổng hợp các đơn vị y tế năm 2020 do Sở Y tế ban hành, thì đánh giá theo 3 PHẦN của Bộ Y tế quy định phải đạt **lớn hơn hoặc bằng 230 điểm và điểm CLBV tối thiểu là 3,40**.

- Đối với TTYT huyện/thị/thành phố:

Chỉ tiêu chuyên môn gồm 2 nội dung:

+ Hệ bệnh viện: **20 điểm**. Để đạt điểm tối đa về chỉ tiêu chuyên môn **20 điểm** theo Bảng điểm đánh giá tổng hợp các đơn vị y tế năm 2020 do Sở Y tế ban hành, đánh giá theo 3 PHẦN của Bộ Y tế quy định phải đạt **lớn hơn hoặc bằng 230 điểm và điểm CLBV tối thiểu là 3,40**.

+ Hệ dự phòng: 20 điểm. Gồm 7 nội dung:

1. Các Chương trình Y tế dự phòng.
2. Chương trình Phòng, chống HIV/AIDS.
3. Công tác CSSKSS và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.
4. Công tác Phòng chống Sốt rét-KST-CT.
5. Công tác Truyền thông-Giáo dục sức khỏe.
6. Công tác đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm.
7. Chương trình Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Mỗi nội dung được chấm điểm theo Bảng kiểm tra cuối năm 2020 với thang điểm 100 điểm (đính kèm). Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - KHH gia đình cử thành viên tham gia đoàn kiểm tra và chịu trách nhiệm về nội dung kiểm tra của mình.

Cách tính điểm như sau: Điểm hệ dự phòng của đơn vị là **trung bình cộng điểm của 7 nội dung**, tính theo tỷ lệ % đạt được của 100 điểm, nhân với điểm chuẩn tương ứng 20 điểm của hệ dự phòng.

3.2. Nội dung kiểm tra, đánh giá CLBV và khảo sát HLNБ, NVYT năm 2020 và cách tính điểm RIỀNG cho các đơn vị có giường bệnh:

3.2.1 Kết quả kiểm tra, đánh giá gồm 3 PHẦN được tính như sau:

- PHẦN 1: Kết quả chấm điểm công tác triển khai thực hiện (“*Đổi mới phong cách thái độ phục vụ cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh Sạch Đẹp, giảm thải chất thải nhựa, công khai tài chính hướng tới sự hài lòng người bệnh*”). **Điểm tối đa 20 điểm** (Sử dụng kết quả của Bảng chấm điểm triển khai thực hiện gồm 6 tiêu chí theo kế hoạch 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019)

- PHẦN 2: Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh. **Điểm tối đa 80 điểm** (Gồm tối thiểu 30 phiếu ngoại trú, 30 phiếu nội trú theo mẫu phiếu số 1, số 2 ban hành tại QĐ 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019) Lấy điểm hài lòng trung bình (theo 5 mức) của người bệnh nội trú cộng với ngoại trú, sau đó **nhân với 8**

- PHẦN 3: Đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện. Lấy kết quả đánh giá CLBV theo 83 tiêu chí chất lượng **nhân với 40. Điểm tối đa 200 điểm.**

Điểm tổng chung bằng điểm của 3 phần cộng lại, **tối đa 300 điểm.**

*** Lưu ý tại PHẦN 3:**

Những điều chỉnh thông tin của Bộ tiêu chí CLBV Việt Nam năm 2019:

- Tiêu chí C8.2, Tiêu mục số 19 và 22: thay cụm từ “*đạt tiêu chuẩn ISO 15189 (tương đương hoặc cao hơn)*” bằng cụm từ “*đạt từ mức 4 trở lên theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học*”

- Tiêu chí D2.3, Mức 3: *bổ sung thêm yêu cầu: “đạt từ mức 3 trở lên theo Bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật kèm theo Quyết định số 7482/QĐ-BYT ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng BHYT”.*

3.2.2 Ngoài ra:

- Khảo sát nhân viên y tế vẫn được tiến hành theo mẫu phiếu số 3 ban hành tại QĐ 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019

- Đánh giá thực hiện trên phần mềm theo đường dẫn <http://chatluongbenhvien.vn>

3.2.3. Chú ý:

*** Bằng chứng để đánh giá các tiêu chí A4.6, B3.2 và D3.3**

- Các bệnh viện không có bằng chứng đã tiến hành khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế đều chấm mức 1 cho tiêu chí A4.6

- Bằng chứng phục vụ cho đánh giá tiêu chí D3.3 (*Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện*).

+ Có đăng tải bằng chứng phục vụ cho việc đánh giá Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam năm 2018 (danh sách trên website Bộ Y tế).

+ Có tiến hành khảo sát hài lòng người bệnh, NVYT và có nhập số liệu trên phần mềm trực tuyến năm 2020

+ Có tham gia gửi báo cáo Poster cho Diễn đàn Quốc gia về chất lượng bệnh viện.

*** Hướng dẫn phân loại đánh giá tiêu chí D3.3**

- Nếu bệnh viện không thực hiện cả 3 hoạt động trên: đánh giá ở mức 1

- Nếu bệnh viện thực hiện từ 2 đến 3 hoạt động trên: đánh giá đạt từ mức 2 trở lên, kèm theo các tiêu mục khác để xếp mức.

- Nếu thiếu một khảo sát hài lòng: xếp không vượt quá mức 2.

*** Các tiêu chí**

- **Tiêu chí A4.4** (xã hội hóa công tác Y tế): Các bệnh viện không có xã hội hóa công tác Y tế: trừ chuẩn

- **Tiêu chí E** (sản, nhi): không áp dụng các BV CK tuyến tỉnh, BV CTCH

- Bệnh viện tâm thần nếu có tiêu chí và tiêu mục nào đối với đối tượng người bệnh tâm thần thì không áp dụng tiêu chí đó, ví dụ Tiêu chí A4.6 về khảo sát sự hài lòng người bệnh. Các tiêu mục không áp dụng được tính là đạt và bệnh viện tâm thần cần giải trình lý do không áp dụng.

- Nguyên tắc đánh giá các tiêu mục:

+ Một tiêu mục được đánh giá là “đạt” cần tuân thủ nguyên tắc “hoặc không, hoặc tất cả”

+ Tiêu mục nào có phỏng vấn: Nếu phỏng vấn 7 người có 5 người cùng ý kiến thì xếp là đạt (theo nội dung ý kiến)

+ Tiêu mục nào có kiểm tra mức thực hiện/Hồ sơ (Vd HSBA): 5/7 Hồ sơ đạt được chấm là “đạt”

IV. TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ:

4.1 Đối với đơn vị:

4.1.1 Tự kiểm tra. Đánh giá:

Giám đốc/Thủ trưởng đơn vị làm Trưởng đoàn kiểm tra, đánh giá tại đơn vị theo Bảng kiểm tra đánh giá tổng hợp 2020 do Sở Y tế ban hành (Đối với cơ sở có giường bệnh thêm phần tự kiểm tra, đánh giá CLBV, khảo sát HLNb, NVYT năm 2020 theo 3 PHẦN của Bộ Y tế quy định) có phân công nhiệm vụ cụ thể. Kết quả kiểm tra được gửi về Sở Y tế trước ngày đơn vị được phúc tra ít nhất 3 ngày (theo mốc thời gian Thông báo được kiểm tra).

4.1.2 Chuẩn bị tại các đơn vị

4.1.2.1 Đơn vị có không giường bệnh

- Trước khi Sở Y tế kiểm tra, đánh giá:

+ Tự chấm điểm Bảng kiểm tra đánh giá tổng hợp 2020 do Sở Y tế ban hành.

+ Nộp tất cả tại Sở Y tế qua Phòng Nghiệp vụ Y (Thư ký các đoàn).

- Trong ngày kiểm tra, đánh giá:

+ Đơn vị chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng điểm Bảng kiểm tra đánh giá tổng hợp 2020 do Sở Y tế ban hành

4.1.2.1 Đơn vị có giường bệnh

- Trước khi Sở Y tế kiểm tra, đánh giá:

+ Hồ sơ Đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện phải được hoàn chỉnh, in từ phần mềm Bộ Y tế đóng thành tập đủ các nội dung.

+ Chấm điểm Bảng kiểm tra đánh giá tổng hợp 2020 do Sở Y tế ban hành.

+ Nộp tất cả tại Sở Y tế qua Phòng Nghiệp vụ Y (Thư ký các đoàn).

- Trong ngày kiểm tra, đánh giá:

+ Đơn vị chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng 83 tiêu chí (Sắp xếp thứ tự gồm từng tiêu chí, Phụ lục 3 đơn vị đã chấm và Phụ lục 3 trống để thành viên Đoàn kiểm tra đánh giá vào).

+ In sẵn 30 phiếu khảo sát hài lòng người bệnh nội trú, 30 phiếu ngoại trú, 30 nhân viên y tế. Bố trí cán bộ, máy vi tính nối mạng hỗ trợ khảo sát và nhập trực tuyến kết quả lên phần mềm Bộ Y tế.

- Sau kiểm tra, đánh giá: Cử cán bộ cập nhật tài liệu minh chứng tiêu chí đánh giá của bệnh viện từ thư ký Đoàn của Sở Y tế.

4.2 Đối với Sở Y tế:

- Giám đốc Sở Y tế ban hành quyết định thành lập 3 đoàn kiểm tra các đơn vị tuyến tỉnh trực thuộc Sở và các đơn vị Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố.

- Đối với kiểm tra các Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố:

+ Sở Y tế điều động sự tham gia của đại diện các đơn vị: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (03 người/ đoàn), Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm (01 người/đoàn), Chi cục Dân số - KHHGD (01 người/đoàn).

+ Các đơn vị tham gia kiểm tra TTYT huyện/thị xã/thành phố cử đại diện lãnh đạo tham gia 3 đoàn kiểm tra các Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố, văn bản cử cán bộ gửi về Sở trước ngày **11/11/2020**.

+ Sở Y tế giao trách nhiệm các Trung tâm Y tế được kiểm tra mời thành phần Quan sát viên là Đại diện lãnh đạo Phòng Y tế huyện/thị xã/thành phố trên địa bàn cùng tham dự ngày kiểm tra tại đơn vị.

- Trưởng đoàn kiểm tra tổ chức họp hướng dẫn và thống nhất với các thành viên về phân công, nội dung, phương pháp, quy trình phúc tra đánh giá.

- Đoàn tiến hành kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch. Thư ký đoàn có trách nhiệm rà soát công tác chuẩn bị của các đơn vị, thông báo trước 2 ngày nếu có thay đổi lịch kiểm tra, tổng hợp kết quả đánh giá theo quy định.

* *Lưu ý:*

- *Kế hoạch kiểm tra sẽ có bổ sung, điều chỉnh hoặc thay đổi cập nhật phù hợp theo các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế. Sở Y tế sẽ có thông báo kịp thời đến các đơn vị biết và thực hiện./.*

- *Đính kèm Bảng điểm đánh giá tổng hợp năm 2020 của Sở Y tế.*

Nơi nhận:

- Theo danh sách đơn vị được kiểm tra;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các phòng chức năng Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Hữu Nam

LỊCH KIỂM TRA CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ KHÔNG CÓ GIƯỜNG BỆNH

Đoàn 1	Đoàn 2	Đoàn 3	Ngày kiểm tra	
1. Chi cục Dân số KHHGD	1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	1. Chi cục ATVS thực phẩm	Sáng	17/11/2020 (Th.3)
2. Trung tâm Giám định Y khoa	2. TT VC cấp cứu 115	2. TTK.Nghiệm DP-TP-MP	Chiều	
3. TT Giám định Pháp Y	3. Phòng Bảo vệ Sức khỏe cán bộ		Sáng	18/11/2020 (Th.4)

LỊCH KIỂM TRA ĐƠN VỊ Y TẾ CÓ GIƯỜNG BỆNH

Đoàn 1	Đoàn 2	Đoàn 3	Ngày kiểm tra
1. Bệnh viện Phong & Da Liễu	1. Bệnh viện Mắt	1. Bệnh viện YHCT	19/11/2020 (Th.5)
2. Bệnh viện CK Bệnh phổi	2. Bệnh viện Răng Hàm Mặt	2. Bệnh viện Tâm Thần	20/11/2020 (Th.6)
3. TTYT Hương Thủy	3. TTYT TP Huế	3. TTYT Hương Trà	24/11/2020 (Th.3)
4. TTYT A Lưới	4. TTYT Nam Đông	4. TTYT Phong Điền	25/11/2020 (Th.4)
5. TTYT Phú Vang	5. TTYT Quảng Điền	5. TTYT Phú Lộc	26/11/2020 (Th.5)
6. Bệnh viện đa khoa Chân Mây	6. BVĐK Bình Điền	6. Bệnh viện ĐK Hoàng Việt Thắng	27/11/2020 (Th.6)
7. Bệnh viện Phục hồi chức năng	7. Bệnh viện CTCH-PTTH Huế		01/12/2020 (Th.3)

*** Ghi chú:**

- Lịch dự kiến có thể thay đổi theo tình hình công việc thực tế tại Sở Y tế và các đơn vị.
- Nếu có thay đổi Trưởng Đoàn sẽ quyết định và thông báo cho đơn vị chậm nhất trước kiểm tra 01 ngày